**CHỦ ĐỀ CHUNG 2: VĂN MINH SÔNG HỒNG VÀ SÔNG CỬU LONG**

**I. MỤC TIÊU BÀI HỌC**

**1. Kiến thức**

*Sau bài học này, HS sẽ:*

- Trình bày được những nét đặc sắc về văn hoá ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long thông qua việc tìm hiểu về văn minh các dòng sông.

- Phân tích được những biểu hiện của biến đổi khí hậu ở hai vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.

- Nêu được tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.

- Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu liên quan đến vùng châu thổ của hai đồng bằng hiện đại.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung:***

*- Năng lực giao tiếp và hợp tác:* khả năng thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập hay theo nhóm; Trao đổi tích cực với GV và các bạn khác trong lớp.

*-Năng lực tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, tư duy logic, sáng tạo khi giải quyết vấn đề.

***Năng lực riêng:***

*- Tìm hiểu địa lí:* Khai thác thông tin trong bài, sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu một số nét đặc sắc về văn hóa ở hai châu thổ; khai thác tư liệu bảng 1, bảng 2 để nhận xét về biểu hiện của biến đổi khí hậu đối với hai châu thổ.

*- Nhận thức và tư duy địa lí:*Khai thác tư liệu hình 1 – 3 SGK và thông tin trong bài mô tả được các đặc điểm chủ yếu về văn hóa của hai châu thổ, mô tả được biểu hiện của biến đổi khí hậu ở hai châu thổ.

*Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:* Liên hệ thực tế về văn hóa, biến đổi khí hậu ở hai châu thổ.

**3. Phẩm chất**

*- Chăm chỉ:*đọc, sưu tầm thông tin, hình ảnh, tư liệu để mô tả đặc điểm chủ yếu về văn hóa và biến đổi khí hậu của hai châu thổ.

*- Trách nhiệm:*Có ý thức và hành động trong việc sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường ở hai châu thổ.

*- Nhân ái:*Tôn trọng các giá trị nhân văn khác nhau, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Đối với giáo viên**

- Giáo án, SHS, SGV, SBT *Lịch sử và Địa lí 9 – Kết nối tri thức* (phần Chủ đề chung).

- Lược đồ, hình ảnh, tư liệu sưu tầm về bài học *Văn minh sông Hồng và sông Cửu Long*

- Máy tính, máy chiếu (nếu có).

**2. Đối với học sinh**

- SHS, SBT *Lịch sử và Địa lí 9 – Kết nối tri thức* (phần Chủ đề chung).

- Đọc trước nội dung bài học và sưu tầm tranh ảnh, tư liệu về bài học *Văn minh sông Hồng và sông Cửu Long*

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho HS, giúp đỡ HS ý thức được nhiệm vụ học tập, hứng thú với bài học mới.

**b. Nội dung:**GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Tôi là ai? Tôi là gì?*. HS dựa vào những dự liệu GV đưa ra để tìm ra chủ đề bài học *Văn minh sông Hồng và sông Cửu Long*.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV tổ chức cho HS trò chơi “*Tôi là ai? Tôi là gì?*.*”.*

*-*GV phổ biến luật chơi cho HS:

*+ Gv đưa ra những dự liệu gợi ý để HS đoán.*

*+ HS có thể đưa ra câu trả lời ngay từ dữ liệu đầu tiên.*

**Bước 2: HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS quan sát các dữ liệu gợi ý, vận dụng một số kiến thức đã học và đưa ra đáp án

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động, thảo luận**

- GV mời đại diện HS quan sát và trả lời câu hỏi.

- Nếu trả lời sai, GV tiếp tục mời HS còn lại đưa ra đáp án.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá và kết nối vào bài

*Châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long có nhiều nét văn hoá đặc sắc. Đây là hai vùng chịu tác động lớn của biến đổi khí hậu. Vậy ở hai châu thổ này có văn hoá hoặc biến đổi khí hậu như thế nào? Chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay –****Chủ đề chung 2: Văn minh sông Hồng và sông Cửu Long.***

**Hoạt động 2: Hoạt động hình thành kiến thức mới**

* + 1. ***Nội dung 1: Tìm hiểu về văn hoá ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long***

*1.1.1 Một số nét đặc sắc về văn hoá ở châu thổ sông Hồng*

1. *Mục tiêu*

Trình bày được những nét đặc sắc về văn hoá ở châu thổ sông Hồng thông qua việc tìm hiểu về văn minh các dòng sông.

1. *Nội dung*

* GV tổ chức cho HS làm việc theo cặp, thực hiện nhiệm vụ tìm hiểu một số nét đặc sắc về văn hoá sông Hồng:

*Quan sát hình ảnh, gọi tên các hình ảnh về văn hoá sông Hồng?*

*Sắp xếp các hình ảnh đó về cột di sản văn hoá vật thể và di sản văn hoá phi vật thể?*

*c. Sản phẩm*

Câu trả lời của học sinh.

HS biết được châu thổ văn minh sông Hồng là cái nôi của văn minh lúa nước.

* *Dấu ấn của nền văn minh sông Hồng được thể hiện qua những di sản văn hoá.*
* *Các di sản vật thể gắn với công cuộc dựng nước và giữ nước của dân tộc: Thành Cổ Loa, Cố đô Hoa Lư, Hoàng thành Thăng Long, Văn Miếu – Quốc Tử Giám,...*
* *Các di sản văn hoá phi vật thể rất phong phú:*

*+ Ẩm thực với các món ăn truyền thống gắn với đồng ruộng, lúa gạo.*

*+ Các nghề thủ công truyền thống như: gốm Bát Tràng (Hà Nội), đúc đồng Đại Bái (Bắc Ninh), thêu ren Văn Lâm (Ninh Bình),...*

*+ Các lễ hội độc đáo (hội Lim, lễ hội chùa Hương, hội Gióng,...).*

*+ Các loại hình nghệ thuật, diễn xướng dân gian (dân ca quan họ Bắc Ninh, nghệ thuật Ca Trù,...).*

*+ Nếp sống của cộng đồng dân cư và văn học dân gian truyền miệng.*

*d. Tổ chức thực hiện.*

- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ

GV chiếu hình ảnh yêu cầu học sinh hoạt động cặp đôi 5’

- Đọc thông tin SGK, kết hợp với kiến thức thực tế, quan sát hình ảnh và hoàn thành nhiệm vụ sau:

*? Đọc tên các hình ảnh về văn hoá ĐBSH? Sắp xếp các hình ảnh đó vào cột : Di sản văn hoá vật thể và di sản văn hoá phi vật thể sao cho chính xác?*

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV hướng dẫn HS làm việc

**-** HS thực hiện làm việc cá nhân, nhóm cặp, thống nhất ý kiến, ghi phiếu học tập, dự kiến các câu hỏi tương tác.

- GV giám sát, có những hỗ trợ kịp thời với những khó khăn của HS.

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV gọi đại diện 1 số cặp đôi bất kì trình bày sản phẩm, HS khác nhận xét, bổ sung.

+ Yêu cầu HS đọc tên các hình ảnh và sắp xếp

+ HS đánh giá sản phẩm của nhóm bạn theo tiêu chí:

|  |  |
| --- | --- |
| Nhiệm vụ | Yêu cầu |
| Đọc tên  0,75 điểm/1 hình ảnh  ( 7.5 điểm) | + Hình ảnh 1: Thành Cổ Loa.  + Hình ảnh 2: Hát Quan họ.  Hình ảnh 3: Cố đô Hoa Lư ( Ninh Bình)  H4. Văn Miếu Quốc Tử Giám ( Hà Nội)  H5. Hát Ca trù.  H6. Lễ hội đền Hùng ( Phú Thọ)  H7. Hoàng THành Thăng Long ( Hà Nội)  H8. Làng gốm Bát Tràng.  H9. Mâm cơm người dân vùng ĐBSH.  H10: Văn học truyền miệng. |
| Sắp xếp  2.5 điểm | - VĂN HOÁ VẬT THỂ Văn hoá phi vật thể  1,3, 4, 7 2,5,6,8,9,10 |

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV quan sát, nhận xét, đánh giá quá trình thực hiện của học sinh, biểu dương nhóm HS làm việc tốt

GV: Mở rộng kiến thức, yêu cầu HS đọc mục: Em có biết?

Hoàng thành Thăng Long.

Hoàng thành Thăng Long Hà Nội là quần thể di tích gắn với các giai đoạn lịch sử của dân tộc và là địa điểm tham quan hấp dẫn khi sở hữu nhiều công trình kiến trúc cổ xưa, đa dạng hoạt động ý nghĩa.

Hoàng thành Thăng Long tọa lạc giữa trung tâm Thủ đô với điều kiện giao thông thuận lợi giúp du khách dễ dàng ghé thăm. Xuất phát từ hồ Hoàn Kiếm, du khách có thể đến khu di tích bằng xe máy, xe đạp hoặc ô tô theo hướng Tràng Thi, rẽ vào đường Điện Biên Phủ và vào đường Hoàng Diệu để đến được cổng chính Hoàng thành Thăng Long ở số 19C quận Ba Đình, Hà Nội. Ngoài ra, du khách có thể đi xe buýt tuyến số 22 để đến khu di tích.

Hoàng thành Thăng Long có tiến trình lịch sử kéo dài trong suốt 13 thế kỷ và trải qua các vương triều phong kiến, từ thời Lý, Trần, Lê, Mạc đến thời Nguyễn và giai đoạn chống Pháp.

Khu trung tâm Hoàng thành Thăng Long và di tích khảo cổ ở số 18 Hoàng Diệu là quần thể di sản, văn hóa tiêu biểu, phản ánh tiến trình lịch sử của nước Việt trong suốt 13 thế kỷ (từ thế kỷ 11 - thế kỷ 18). Trải qua nhiều biến động, Kinh đô Thăng Long xưa kia đã không còn những tòa thành đồ sộ hay lầu son gác tía nhưng những di tích, dấu vết còn sót lại đã chứa đựng giá trị lịch sử, văn hóa to lớn. Tất cả là minh chứng cho lịch sử dựng nước, giữ nước của một nước Việt độc lập qua bao thời kỳ.

*1.1.2. Một số nét đặc sắc về văn hoá ở châu thổ sông Cửu Long*

1. *Mục tiêu*

Trình bày được những nét đặc sắc về văn hoá ở châu thổ sông sông Cửu Long thông qua việc tìm hiểu về văn minh các dòng sông.

b. Nội dung.

GV tổ chức học sinh làm việc cá nhân, trả lời các câu hỏi

*+ Văn hoá sông nước ở châu thổ sông Cửu Long được thể hiện như thế nào?*

*+ Cho biết một số nét văn hoá ẩm thực ở châu thổ sông Cửu Long.*

*+ Nêu một số làng nghề truyển thống ở châu thổ này.*

*+ Kể tên một số lễ hội và nghệ thuật dân gian ở châu thổ sông Cửu Long.*

*c. Sản phẩm.*

Câu trả lời của học sinh:

|  |
| --- |
| – Văn hoá sông nước là nét đặc sắc ở châu thổ sông Cửu Long.  - Cuộc sống và hoạt động sản xuất của người dân châu thổ sông Cửu Long gắn với sông nước (nhà nổi, buôn bán trên sông, di chuyển bằng ghe, xuồng rất phổ biến,...).  – Ẩm thực châu thổ sông Cửu Long gắn với sản vật từ sông nước, lúa gạo: mắn, cá khô, bánh làm từ gạo.  – Một số nghề thủ công truyền thống: đóng ghe xuồng, làm bột gạo, làm đường thốt nốt,... |

d. *Tổ chức thực hiện*

– Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:

GV yêu cầu HS đọc thông tin mục b, tìm hiểu một số nét đặc sắc về văn hoá của châu thổ sông Cửu Long. GV đặt câu hỏi gợi mở:

*+ Văn hoá sông nước ở châu thổ sông Cửu Long được thể hiện như thế nào?*

*+ Cho biết một số nét văn hoá ẩm thực ở châu thổ sông Cửu Long.*

*+ Nêu một số làng nghề truyển thống ở châu thổ này.*

*+ Kể tên một số lễ hội và nghệ thuật dân gian ở châu thổ sông Cửu Long.*

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS làm việc cá nhân, nghiên cứu SGK, tư liệu để trả lời câu hỏi.

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV gọi đại diện 1 số cặp đôi bất kì trình bày sản phẩm, HS khác nhận xét, bổ sung.

* GV gọi một vài HS trả lời. Các HS khác nhận xét, bổ sung (nếu có).

**Bước 4: Kết luận, nhận định:**

- GV quan sát, nhận xét, đánh giá quá trình thực hiện của học sinh, biểu dương nhóm HS làm việc tốt

* GV: Mở rộng kiến thức: Cho học sinh xem video:

? Nội dung video nói về vấn đề gì? Có gì đặc sắc?

GV: Chốt và chuyển mục.

* Có nhiều lễ hội: lễ hội miếu Bà Chúa Xứ, lễ hội Nghinh Ông, lễ hội Chôl Chnăm Thmây, lễ hội Đua ghe Ngo,...
* Nghệ thuật Đờn ca tài tử Nam Bộ, phổ biến rộng rãi, là di sản văn hoá phi vật thể thế giới.

***Nội dung 2: Tìm hiểu biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Hồng và châu thổ sông Cửu Long***

***2.******Tìm hiểu biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Hồng và châu thổ sông Cửu Long.***

*2.1. Biểu hiện của biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Hồng và châu thổ sông Cửu Long.*

a. Mục tiêu*:* Phân tích được những biểu hiện của biến đổi khí hậu ở hai vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.

b. Nội dung:

Dựa vào thông tin mục a và bảng số liệu về nhiệt độ (bảng 1) và lượng mưa (bảng 2) ở trạm Thái Bình và trạm Cần Thơ giai đoạn 1961 – 2020, kết hợp quan sát video hãy:

*- Nhận xét sự biến đổi về nhiệt độ TB năm và lượng mưa TB năm ở trạm Thái Bình (châu thổ sông Hồng) và trạm Cần Thơ (châu thổ sông Cửu Long) giai đoạn 1961 – 2020.*

*- Nêu những biểu hiện của biến đổi khí hậu* ở *vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.*

c. Sản phẩm:Nội dung trả lời của HS.

\* Nhận xét:

- Về nhiệt độ: Nhiệt độ TB năm ở hai trạm Thái Bình và Cần Thơ có xu thế tăng lên:

+ Ở trạm Thái Bình: GĐ 1961- 1970 là 23,20C đến GĐ 2011-2020 tăng lên 240C, tăng 0,80C.

+ Ở trạm Cần Thơ: GĐ 1961- 1970 là 26,50C đến GĐ 2011-2020 tăng lên 27,60C, tăng 1,10C.

- Về lượng mưa: Lượng mưa TB năm ở hai trạm Thái Bình và Cần Thơ có sư biến động qua các năm: tăng, giảm rất thất thường…

*\** Những biểu hiện của biến đổi khí hậu ở vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long:

- Nhiệt độ TB năm có xu thế tăng. Tổng lượng mưa TB năm có sự biến động qua các thập niên.

- Các hiện tượng thời tiết cực đoan trở nên bất thường, khó dự báo và gây ra hậu quả nặng nề: số ngày nắng nóng, các đợt hạn hán có xu thế tăng; số ngày rét đậm, rét hại có xu thế giảm.

- Mực nước biển có xu thế tăng lên ở ven biển hai châu thổ.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1:** Thảo luận nhóm cặp.

GV yêu cầu HS dựa vào thông tin mục a và bảng số liệu về nhiệt độ (bảng 1) và lượng mưa (bảng 2) ở trạm Thái Bình và trạm Cần Thơ giai đoạn 1961 – 2020, kết hợp quan sát video hãy:

*- Nhận xét sự biến đổi về nhiệt độ TB năm và lượng mưa TB năm ở trạm Thái Bình (châu thổ sông Hồng) và trạm Cần Thơ (châu thổ sông Cửu Long) giai đoạn 1961 – 2020.*

*- Nêu những biểu hiện của biến đổi khí hậu* ở *vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.*

**Bước 2:** Các nhóm cặp trao đổi, thảo luận trả lời câu hỏi.

**Bước 3:** GV gọi đại diện nhóm bất kì trả lời câu hỏi. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:** GV nhận xét, đánh giá và chuẩn hoá kiến thức.

**a. Những biểu hiện của biến đổi khí hậu ở vùng châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long.**

- Nhiệt độ TB năm có xu thế tăng. Tổng lượng mưa TB năm có sự biến động qua các thập niên.

- Các hiện tượng thời tiết cực đoan trở nên bất thường, khó dự báo và gây ra hậu quả nặng nề: số ngày nắng nóng, các đợt hạn hán có xu thế tăng; số ngày rét đậm, rét hại có xu thế giảm.

- Mực nước biển có xu thế tăng lên ở ven biển hai châu thổ.

*2.2. Tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển KT- XH ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long*

a. Mục tiêu:Nêu được tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển KT-XH ở châu thổ sông Hồng và sông Cửu Long

b. Nội dung*:*

Quan sát, lắng nghe đoạn video sau kết hợp dựa vào thông tin mục b và hiểu biết của

bản thân, các nhóm thảo luận hoàn thành phiếu học tập sau:

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

*Nhóm 1,2: Nêu những tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ở châu thổ sông Hồng.*

*Nhóm 3,4: Nêu những tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ở châu thổ sông Cửu Long.*

c. Sản phẩm:Nội dung trả lời của HS.

***Nhóm 1, 2:*** *Tác động của biến đổi khí hậu đến kinh tế – xã hội châu thổ sông Hồng:*

- Nắng nóng kéo dài làm tăng chi phí cho các thiết bị làm mát trong sản xuất và xây dựng, ảnh hưởng tiêu cực đến sức khoẻ người dân.

- Số ngày rét có xu thế giảm, mùa lạnh ngắn đi làm ảnh hưởng đến sản xuất cây vụ đông.

- Bão, mưa lớn xuất hiện nhiều hơn → ngập lụt gây thiệt hại về người và tài sản...

***Nhóm 3,4:*** *Tác động của biến đổi khí hậu đến kinh tế – xã hội châu thổ sông Cửu Long:*

- Nhiệt độ có xu thế tăng làm gia tăng sâu bệnh, dịch hại cho cây trồng, vật nuôi.

- Mùa khô ngày càng gay gắt hơn, hạn hán xảy ra ở nhiều nơi gây thiếu nước cho sản xuất và sinh hoạt.

- Nước biển dâng gây sạt lở bờ biển, khiến diện tích đất nông nghiệp, rừng ngập mặn bị thu hẹp.

- Mùa khô nước biển xâm nhập sâu làm cho đất bị nhiễm phèn, nhiễm mặn ảnh hưởng đến cây trồng.

→ Ảnh hưởng đến việc làm và thu nhập của người dân, ảnh hưởng đến an sinh xã hội.

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1:** GV yêu cầu HS quan sát, lắng nghe đoạn video và dựa vào thông tin mục b, các nhóm thảo luận các nội dung sau:

- Nhóm 1,2: Nêu tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ở châu thổ sông Hồng.

- Nhóm 3,4: Nêu tác động của biến đổi khí hậu đối với sự phát triển kinh tế – xã hội ở châu thổ sông Cửu Long.

GV gợi ý các nhóm có thể sử dụng sơ đồ tư duy để nêu tác động của biến đổi khí hậu đến sự phát triển kinh tế – xã hội của hai châu thổ.

**Bước 2:** Các nhóm thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát, hỗ trợ (nếu cần).

**Bước 3:** GV gọi đại diện một vài nhóm báo cáo kết quả; các nhóm khác nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:** GV nhận xét, đánh giá và chuẩn hoá kiến thức.

*\* Tác động của biến đổi khí hậu đến kinh tế – xã hội châu thổ sông Hồng:*

- Nắng nóng kéo dài → tăng chi phí cho các thiết bị làm mát trong SX và xây dựng, ảnh hưởng tiêu cực đến sức khoẻ người dân.

- Số ngày rét có xu thế giảm, mùa lạnh ngắn đi làm ảnh hưởng đến sản xuất cây vụ đông.

- Bão, mưa lớn xuất hiện nhiều hơn → ngập lụt gây thiệt hại về người và tài sản...

***\**** *Tác động của biến đổi khí hậu đến kinh tế – xã hội châu thổ sông Cửu Long:*

- Nhiệt độ có xu thế tăng→ gia tăng sâu bệnh, dịch hại cho cây trồng, vật nuôi.

- Hạn hán xảy ra ở nhiều nơi gây thiếu nước cho SX và sinh hoạt.

- Mùa khô nước biển xâm nhập sâu →đất bị nhiễm phèn, nhiễm mặn ảnh hưởng đến cây trồng.

- Nước biển dâng gây sạt lở bờ biển, khiến diện tích đất nông nghiệp, rừng ngập mặn bị thu hẹp.

→ Ảnh hưởng đến việc làm và thu nhập của người dân, ảnh hưởng đến an sinh xã hội.

*( Phần này tuỳ thuộc vào quý thầy cô, có thể cho HS học SGK)*

*2.3. Biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu tại vùng châu thổ của hai đồng bằng hiện đại*

a. Mục tiêu:

- Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp ứng phó với biến đổi khí hậu liên quan đến vùng châu thổ của hai đồng bằng hiện đại.

b. Nội dung: Dựa vào kiến thức đã học ở lớp 8 và thông tin mục 2c cho biết:

- Để ứng phó với biến đổi khí hậu chúng ta cần thực hiện mấy nhóm giải pháp? Nêu tên?

- Nhóm 1,2: Một số giải pháp để thích ứng với biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Hồng.

- Nhóm 3,4: Một số giải pháp để thích ứng với biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Cửu Long.

c. Sản phẩm:Câu trả lời của nhóm HS*.*

\* *Để ứng phó với biến đổi khí hậu chúng ta cần thực hiện mấy 2 giải pháp:* giảm nhẹ biến đổi khí hậu và thích ứng với biến đổi khí hậu.

\* *Một số giải pháp để thích ứng với biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Hồng.*

- Áp dụng các kĩ thuật canh tác, công nghệ sản xuất trong NN để hạn chế tác động của các hiện tượng thời tiết cực đoan, sâu bệnh; thay đổi thời gian mùa vụ,...

- Thường xuyên theo dõi các thông tin về thời tiết để có thể đưa ra phương án phòng, chống thiên tai hiệu quả,...

\* *Một số giải pháp để thích ứng với biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Cửu Long.*

- Lai tạo các giống cây trồng chịu mặn, chịu hạn; chuyển đổi đất trồng lúa sang trồng cây khác hoặc nuôi trồng thuỷ sản ở các khu vực đất bị nhiễm phèn, nhiễm mặn, hạn hán; xây dựng kênh mương, xây dựng đê biển, kè chắn sóng, cống ngăn mặn,...

- Chú trọng phát triển du lịch sinh thái gắn với sông nước, miệt vườn, rừng ngập mặn, rừng tràm; du lịch cộng đồng thân thiện với môi trường, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên,...

- Cần có các biện pháp để đảm bảo nguồn nước sạch phục vụ sinh hoạt,...

d. Tổ chức thực hiện:

**Bước 1:** Dựa vào kiến thức đã học ở lớp 8 và thông tin mục 2c cho biết:

*Nhiệm vụ 1: (cá nhân) Dựa vào kiến thức đã học ở lớp 8 em hãy cho biết:*

- Để ứng phó với biến đổi khí hậu chúng ta cần thực hiện mấy nhóm giải pháp? Nêu tên?

- Nêu các biện pháp nhằm giảm nhẹ tác động của biến đổi khí hậu đối với nước ta?

*Nhiệm vụ 2: (hoạt động nhóm)* *Dựa vào kiến thức mục 2c SGK và hiểu biết của bản thân các nhóm thảo luận hoàn thành các nội dung sau:*

+ Nhóm chẵn: Nêu một số giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Hồng.

+ Nhóm lẻ: Nêu một số giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Cửu Long.

**Bước 2**: Các nhóm thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 3:** Đại diện một số nhóm chẵn, nhóm lẻ báo cáo kết quả, nhận xét, bổ sung.

**Bước 4:** GV nhận xét, đánh giá và chuẩn hoá kiến thức (sử dụng video, tranh ảnh minh hoạ).

\* *Một số giải pháp để thích ứng với biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Hồng.*

- Áp dụng các kĩ thuật canh tác, công nghệ sản xuất trong NN để hạn chế tác động của các hiện tượng thời tiết cực đoan, sâu bệnh; thay đổi thời gian mùa vụ,...

- Thường xuyên theo dõi các thông tin về thời tiết để có thể đưa ra phương án phòng, chống thiên tai hiệu quả,...

\* *Một số giải pháp để thích ứng với biến đổi khí hậu ở châu thổ sông Cửu Long.*

- Lai tạo các giống cây trồng chịu mặn, chịu hạn; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp ở các khu vực đất bị nhiễm phèn, nhiễm mặn, hạn hán.

- Xây dựng kênh mương, đê biển, kè chắn sóng, cống ngăn mặn,...

- Chú trọng phát triển du lịch sinh thái gắn với sông nước, miệt vườn…; du lịch cộng đồng thân thiện với môi trường, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.

- Đảm bảo nguồn nước sạch phục vụ sinh hoạt.

**Hoạt động 3: Luyện tập**

- Mục tiêu: Củng cố kiến thức bài học

- Nội dung:

Hoàn thành bảng liệt kê một số nét văn hoá phi vật thể đặc sắc ở châu thổ sông Hồng và châu thổ sông Cửu Long theo mẫu sau vào vở:

|  |  |
| --- | --- |
| Châu thổ sông Hồng | Châu thổ sông Cửu Long |
| ? | **?** |

- Sản phẩm: Câu trả lời của học sinh

- Tổ chức hoạt động:

**Bước 1:** HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi

**Bước 2: GV nhận xét, chuẩn kiến thức.**

**Hoạt động 4: Vận dụng**

- Mục tiêu:

+ [Phát triển năng lực tìm hiểu Địa lí, vận dụng kiến thức, kĩ năng Địa lí vào cuộc sống,](https://blogtailieu.com/bo-60-tro-choi-power-point/) năng lực tự chủ và tự học.

+ [Nâng cao khả năng tìm hiểu kiến thức thông qua hình ảnh, sách, báo, internet phục](https://blogtailieu.com/download-anhdv-boot-2021-premium-moi-nhat/) vụ học tập.

- Nội dung: Em hãy thiết kế một sản phẩm nhằm tuyên truyền một số biện pháp đơn giản để thích ứng với biến đổi khí hậu ở đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long

- Sản phẩm: Bài làm của HS

**Bước 1**: GV giao nhiệm vụ cho HS

**Bước 2**: GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ

**Hoạt động 5: Dặn dò**

- Học bài cũ

- Chuẩn bị bài mới